

Số: /KH-BVĐKT

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng A3- cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý năm 2023

Căn cứ Hợp đồng khám sức khỏe ngày ngày 01/6/2023 giữa Trung tâm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh và Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Bệnh viện Đa khoa tỉnh xây dựng kế hoạch khám sức khỏe, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức khám sức khỏe cho đối tượng A3- cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đảm bảo chất lượng về chuyên môn và chất lượng dịch vụ, đáp ứng sự hài lòng của cán bộ được khám. Đảm bảo an toàn phòng chống dịch trong tổ chức khám sức khỏe.

2. Yêu cầu

Tổ chức triển khai khám sức khỏe theo quy trình khám bệnh; nghiêm túc thực hiện các quy trình kỹ thuật chuyên môn, đảm bảo thực hiện các quy định phòng chống dịch hiện hành.

Công tác phối hợp giữa các bộ phận, tinh thần thái độ phục vụ, giao tiếp ứng xử tốt.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Đối tượng, số lượng và nội dung

- Đối tượng khám: đối tượng A3- là cán bộ thuộc diện Ban thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Nội dung và số lượng:

- + Tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo văn bản quy định hiện hành
- + Trực tiếp khám các nội dung về lâm sàng, cận lâm sàng (*phụ lục 01*)
- + Tổng số dự kiến khám: 681 cán bộ.

+ Chia thành 04 đợt khám và lấy mẫu xét nghiệm, dự kiến: Đợt 1: 147 người; Đợt 2: 215 người; Đợt 3: 140 người; Đợt 4: các trường hợp sót lại.

2. Thời gian, địa điểm khám và lấy mẫu xét nghiệm

2.1. Xét nghiệm: Thời gian vào các buổi sáng từ 06 giờ 30 phút đến 08 giờ.

- **Đợt 1:** sáng ngày 05, 06/6/2023; Địa điểm: Trung tâm Bảo vệ, CSSK

- **Đợt 2:** sáng ngày 19, 20, 21/6/2023. Địa điểm cụ thể như sau:

+ Ngày 19/6/2023: Tại Văn phòng Huyện ủy Lục Ngạn và Huyện ủy Sơn Động

+ Ngày 20/6/2023: Tại Văn phòng Huyện ủy Lạng Giang; Huyện ủy Lục Nam

+ Ngày 21/6/2023: tại Trung tâm bảo vệ, CSSK cán bộ

- **Đợt 3:** Lấy mẫu XN ngày 03,04,05/7/2023. Địa điểm cụ thể như sau:

+ Ngày 03/7/2023: Tại Văn phòng Huyện ủy Hiệp Hòa và Huyện ủy Việt Yên

+ Ngày 04/7/2023: Tại Văn phòng Huyện ủy Tân Yên và Huyện ủy Yên Thế

+ Ngày 05/7/2023: Tại Văn phòng Huyện ủy Yên Dũng

- **Đợt 4:** ngày 17,18/7/2023; Địa điểm tại: Trung tâm bảo vệ, CSSK

2.2. Khám sức khỏe

- **Thời gian:** buổi sáng từ 07h30 đến 11h30 phút, buổi chiều từ 13h30 đến 16h30 phút. Cụ thể các đợt như sau:

+ **Đợt 1:** 02 ngày (ngày 10, 11/6/2023).

+ **Đợt 2:** 02 ngày (ngày 24, 25/6/2023).

+ **Đợt 3:** 02 ngày (ngày 08, 09/7/2023).

+ **Đợt 4:** 01 ngày (ngày 22/7/2023).

- **Địa điểm:** Khoa Khám bệnh - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang

3. Biện pháp thực hiện

3.1. Công tác tổ chức

- Thành lập Đoàn tổ chức khám sức khỏe định kỳ (*phụ lục 02*), đoàn có trách nhiệm chỉ đạo, kiểm tra, giám sát toàn bộ các hoạt động phối hợp để tổ chức khám sức khỏe theo nội dung trên. Trong đó vai trò của khoa Khám bệnh là đầu mối trong công tác tham mưu tổ chức khám sức khỏe

- Thực hiện chỉ định, lấy mẫu tập trung và ghép kết quả xét nghiệm và chỉ định vào hồ sơ trước khi tổ chức khám.

- Thực hiện tiếp đón, sàng lọc, giám sát thực hiện các biện pháp phòng chống dịch. Chuẩn bị sẵn sàng để tiến hành xét nghiệm sàng lọc khi có chỉ định.

- Bố trí các vị trí và bàn khám đảm bảo quy trình khám bệnh (*phụ lục 01*).

- Chuẩn các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để tại mỗi bàn khám để thực hiện kỹ thuật.

- Bố trí, phân công nhân lực tham gia công tác khám sức khỏe theo định mức tại các vị trí (*phụ lục 03*).

- Tiêu chuẩn cán bộ tham gia lấy mẫu và khám sức khỏe: có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác và kỹ năng giao tiếp ứng xử tốt. Với bác sỹ phải có trình độ chuyên môn sau đại học và chuyên khoa sâu phù hợp vị trí khám. Nên lựa

chọn một số bác sỹ của bệnh viện thuộc Hội đồng chuyên môn bảo vệ sức khỏe cán bộ tại Quyết định số 26-QĐ/BVSK ngày 01/3/2023 của Ban BV,CSSK cán bộ (kèm theo).

- Kiểm tra giám sát các vị trí khám, lấy mẫu để xử lý điều chỉnh kịp thời. Quán triệt việc thực hiện kỹ năng giao tiếp, văn hoá ứng xử tại các vị trí làm.

- Tổng hợp phân loại khám sức khỏe và báo cáo về phòng KHTH.

3.2. Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

- Chỉ định xét nghiệm và cận lâm sàng đồng loạt theo nội dung tại phụ lục 01. Trong quá trình khám, kết luận tùy tình hình thực tế có thể chỉ định thêm để phục vụ cho việc kết luận khám sức khỏe. Ngoài ra có thể chỉ định theo nhu cầu.

- Thực hiện lấy mẫu và vận chuyển mẫu đúng quy trình, đảm bảo chất lượng

- Tại các bàn khám lâm sàng, cận lâm sàng nghiêm túc thực hiện các quy trình kỹ thuật và tuân thủ các hướng dẫn chẩn đoán điều trị bệnh.

3.3. Kinh phí.

- Thu theo giá dịch vụ hiện hành và thực tế thực hiện các chỉ định.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ, viên chức, người lao động tham gia khám sức khỏe theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ của bệnh viện. Cơ sở thanh toán là bảng chấm công thực tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Tham mưu xây dựng Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ.

- Phối hợp các khoa, phòng liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn khám sức khỏe, giám sát theo dõi việc thực hiện về chuyên môn.

- Tổng hợp kết quả khám sức khỏe và công tác của bệnh viện

2. Trung tâm BV, CSSK cán bộ tỉnh

- Phối hợp khoa Khám bệnh tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch. Phối hợp các khoa phòng liên quan trong quá trình thực hiện.

- Trực tiếp thực hiện các nội dung sau:

+ Chuẩn bị hồ sơ cán bộ được khám sức khỏe; Lập danh sách cán bộ lấy mẫu và khám sức khỏe phân theo từng ngày. Gửi hồ sơ và danh sách về khoa Khám bệnh (Bs Hồng) trước lấy ngày lấy mẫu của mỗi đợt tối thiểu 01 ngày làm việc.

+ Thông báo lịch lấy mẫu và lịch khám sức khỏe đến 100% cán bộ (thông báo kèm theo các lưu ý trước khi đến khám).

+ Hướng dẫn tiếp đón cán bộ ngay từ cổng vào bệnh viện đến vị trí khám.

- Phối hợp khoa Khám bệnh và phòng Điều dưỡng trong việc điều tiết, đơn đốc các đối tượng đến lấy mẫu và khám sức khỏe theo lịch.

- Tiếp nhận, quản lý hồ sơ cán bộ sau khi kết thúc khám do khoa Khám bệnh bàn giao lại.

3. Khoa Khám bệnh

- Tiếp nhận hồ sơ và danh sách cán bộ được lấy mẫu và khám sức khỏe.
- Chỉ định các xét nghiệm và cận lâm sàng; Bàn giao các chỉ định xét nghiệm cho Tổ lấy mẫu trước các đợt lấy mẫu
- Tiếp nhận kết quả xét nghiệm và ghép các chỉ định cận lâm sàng cùng hồ sơ xong trước ngày tổ chức khám.
- Căn cứ vào phụ lục số 03, chủ động phối hợp khoa chuyên môn để thực hiện lấy nhân lực bố trí, phân công tại các bàn khám.
- Đôn đốc, giám sát tại các bàn khám. Theo dõi chấm công nhân lực tham gia hàng ngày, tổng hợp đề xuất thanh toán chế độ.
- Rà soát lại hồ sơ sức khỏe trước khi bàn giao lại cho Ban bảo vệ CCSK cán bộ. Tổng hợp và báo cáo kết quả khám sức khỏe vào cuối mỗi tháng.

4. Các khoa, phòng, trung tâm và cá nhân liên quan

- Phòng Điều dưỡng phụ trách công tác lấy mẫu và vận chuyển mẫu về các khoa xét nghiệm, phối hợp lấy nhân lực theo định mức.
- Các khoa chuyên môn phối hợp khoa Khám bệnh, phòng Điều dưỡng và phòng TCCB cử cán bộ đủ điều kiện tham gia tại các vị trí khám, lấy mẫu; phối hợp chuẩn bị các điều kiện về trang thiết bị, vật tư để sử dụng trong quá trình thực hiện. Sau khi kết thúc khám, cán bộ tại các vị trí có trách nhiệm bàn giao lại trang thiết bị, vật tư
- Các bác sỹ của bệnh viện thuộc Hội đồng chuyên môn bảo vệ sức khỏe cán bộ tại Quyết định số 26-QĐ/BVSK ngày 01/3/2023 của Ban BV, CSSK cán bộ sẵn sàng tham gia khám sức khỏe khi có đề xuất.
- Phòng Công tác xã hội và các khoa phòng khác chủ động phối hợp cử cán bộ tham gia tại các vị trí làm việc theo phụ lục 03.
- Phòng Tài chính kế toán thực hiện và giám sát hoạt động thu- chi.
- Các đơn vị gửi danh sách nhân lực tham gia khám sức khỏe cho khoa Khám bệnh (Bs Hồng) trước ngày tổ chức khám tối thiểu 01 ngày làm việc.

Công tác phối hợp tổ chức khám sức khỏe cho cán bộ là đối tượng A3 là nhiệm vụ quan trọng của Bệnh viện. Do vậy, đề nghị các khoa, phòng, trung tâm và cá nhân được phân công phối hợp nghiêm túc triển khai thực hiện../.

Nơi nhận:

- Ban BV, CSSK cán bộ tỉnh;
- Ban giám đốc;
- Các khoa, phòng, TT;
- Lưu: VT, KHTH.

GIÁM ĐỐC

Thân Trọng Hưng

Phụ lục 01

DANH MỤC KHÁM SỨC KHOẺ CHO CÁN BỘ LÀ ĐỐI TƯỢNG A3

Phần I. Gói khám cơ bản:

DVT: Nghìn đồng

TT	Nội dung khám	<= 40 tuổi		> 40 tuổi		Ghi chú
		Nam	Nữ	Nam	Nữ	
Nội dung bắt buộc theo quy định						
I	Khám lâm sàng					
Bệnh viện ĐK tỉnh Bắc Giang						
1	Khám Tai – Mũi - Họng					Tư vấn, kê đơn, điều trị khi có bệnh lý
2	Khám Mắt	-	-	-	-	Tư vấn, phòng và điều trị khi có bệnh lý về mắt
3	Khám Răng Hàm Mặt	-	-	-	-	Khám kiểm tra các bệnh lý về răng, hàm, mặt – tư vấn, kê đơn, hướng dẫn cách điều trị khi có bệnh lý về răng, hàm, mặt
4	Khám Phụ sản		-	-	-	Nữ đã quan hệ tình dục khám Mỏ vệt dùng 1 lần .
5	Khám nội khoa (3 bàn)					
6	Khám Da liễu	-	-	-	-	
7	Khám ngoại (02 bàn)		-	-	-	
8	Kết luận (03)					Do bác sỹ, thư ký BV Hữu Nghị Việt Xô
	Cộng I	160.000	160.000	160.000	160.000	

II	Xét nghiệm					
1	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	46.200	46.200	46.200	46.200	Phân tích 24 thông số....phát hiện các bệnh lý về máu và cơ quan tạo máu, thiếu máu, suy tủy, ung thư máu...sốt do nhiễm trùng, do virus...

2	Tổng phân tích nước tiểu	27.400	27.400	27.400	27.400	Phân tích 11 thông số: Các bệnh đái tháo đường, nhiễm xetonic, đái nhạt, bệnh lý gan thận, , bệnh viêm tắc đường tiết niệu, đái máu...phát hiện sớm ngộ độc thai nghén
3	Định lượng Glucose [Máu]	21.500	21.500	21.500	21.500	Xác định mức độ đường trong máu
4	Định lượng Ure [Máu]	21.500	21.500	21.500	21.500	Chức năng thận- phát hiện các bệnh lý về thận....
5	Định lượng (Creatinin) [Máu]	21.500	21.500	21.500	21.500	
6	Đo hoạt độ (GOT – GPT) [Máu]	43.000	43.000	43.000	43.000	Chức năng gan: viêm gan cấp, mãn tổn thương nhu mô gan...
7	Đo hoạt độ (GGT) [Máu]	19.200	19.200	19.200	19.200	
8	Định lượng Acid Uric [Máu]	21.500	21.500	21.500	21.500	Xác định bệnh Gout – bệnh lý về khớp
9	Định lượng Cholesterol	26.900	26.900	26.900	26.900	Bộ xét nghiệm đánh giá tình trạng chuyển hóa lipid máu (chuyển hóa mỡ máu, cao mỡ máu) đánh giá mức độ cao mỡ máu. Dự phòng nguy cơ biến chứng trầm trọng : đột quy tim(nhồi máu cơ tim), đột quy não (tai biến mạch máu não)
10	Định lượng HDL-C	26.900	26.900	26.900	26.900	
11	Định lượng LDL-C	26.900	26.900	26.900	26.900	
12	Định lượng Triglycerid	26.900	26.900	26.900	26.900	
13	Định lượng HbA1C			101.000	101.000	Trung bình đường máu 3 tháng, xác định bệnh lý tiểu đường . Kết hợp chẩn đoán bệnh đái tháo đường và theo dõi hiệu quả điều trị , mức độ kiểm soát Glucose của bệnh nhân ĐTĐ
	Cộng II	329.400	329.400	430.400	430.400	
III	Cận lâm sàng					
1	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực	522.000	522.000	522.000	522.000	Phát hiện u phổi,u trung thất
2	Điện tim	32.800	32.800	32.800	32.800	Kỹ thuật thăm dò chức năng. phát hiện các dấu hiệu bệnh lý về tim mạch. Phát hiện các bất thường để chẩn đoán và định hướng các bệnh về tim mạch

3	Siêu âm ổ bụng	43.900	43.900	43.900	43.900	KT hình ảnh gan, mật, thận, lách, tụy, bàng quang, tử cung phần phụ với nữ và tiền liệt tuyến với nam
4	Siêu âm vú		43.900		43.900	Phát hiện bất thường về tuyến vú. Kiểm tra mật độ vú, hình ảnh tuyến vú, phát hiện nang, nhân xơ, u hạch bất thường..
5	Siêu âm tuyến giáp	43.900	43.900	43.900	43.900	Phát hiện bất thường về tuyến giáp. Kiểm tra kích thước, hình ảnh tuyến giáp phát hiện nang, nhân, u
6	Siêu âm tim	222.000	222.000	222.000	222.000	Phát hiện bất thường các bệnh lý về tim
7	Nội soi tai mũi họng	104.000	104.000	104.000	104.000	Phát hiện bất thường vùng Tai mũi họng
	Cộng III	968.600	1.012.500	968.600	1.012.500	
	Tổng cộng (I+II+III)	1.458.000	1.501.900	1.559.000	1.602.900	

Phụ lục 02

DANH SÁCH ĐOÀN PHỐI HỢP TỔ CHỨC KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ

Cho cán bộ là đối tượng A3 năm 2023

TT	Họ tên	Vị trí công tác	Thành phần
1	Bs.CKII. Vũ Thanh Giang	PGĐ. Bệnh viện	Trưởng đoàn
2	Bs.CKII. Thân Lê Thắng	Giám đốc TTBV CSSKCBT	Phó đoàn
3	Ths. Hà Thành Văn	Phó phòng KHTH	Phó đoàn
4	Bs.CKI. Ngô Thị Kim Hồng	TK. Khám bệnh	Phó đoàn
5	ĐD.CKI.Nguyễn Thị Minh	TP. Điều dưỡng	Thành viên
6	Bs.CKII. Triệu Hoàng Đạo	TP. CTXH	Thành viên
7	Bs.CKII. Dương Quốc Thiện	TK. CĐHA	Thành viên
8	Ths.Vũ Ngọc Huyền	TK. TDCN	Thành viên
9	Ths. Nguyễn Thị Vân Anh	TK. Hoá sinh	Thành viên
10	Bs. CKI. Dương Ngọc Cấp	TK. Huyết học	Thành viên
11	Ths.Trương Đức Thuận	TP. HCQT	Thành viên
12	Ds.CKI. Trần Thị Hòe	TK Dược	Thành viên
13	Ths. Hoàng Thị Nguyên	TP. Vật tư	Thành viên

Phụ lục 03**NHÂN LỰC ĐỊNH MỨC THAM GIA KHÁM SỨC KHOẺ ĐỊNH KỲ****Cho cán bộ là đối tượng A3 năm 2023.**

TT	Nội dung	Nhân lực	Thực hiện (ghi chú)
1	Quản lý, điều hành	Trưởng, phó đoàn	
2	Sàng lọc, tiếp đón	03 công tác xã hội	Phòng CTXH
3	Tiếp đón, hướng dẫn Khám thể lực, đo huyết áp	06 cán bộ, điều dưỡng	TT BV, CSSK cán bộ Khoa Khám bệnh
4	Khám sản	01 bác sỹ, 01 điều dưỡng	Khoa Sản
5	Khám và nội soi Tai mũi họng	01 bác sỹ, 01 điều dưỡng	Khoa Tai mũi họng
6	Khám Răng hàm mặt	01 bác sỹ, 01 điều dưỡng	Khoa Răng hàm mặt
7	Khám Mắt	01 bác sỹ, 01 điều dưỡng	Khoa Mắt
8	Khám Da liễu	01 bác sỹ	Khoa Da Liễu
9	Khám nội (02 bác sỹ)	02 bác sỹ	Khoa khám bệnh
10	Khám ngoại	01 bác sỹ	Khoa lâm sàng
11	Chẩn đoán hình ảnh (chụp Xquang, CT...)	02 bác sỹ, 02 KTV	Khoa Chẩn đoán hình ảnh
12	Thăm dò chức năng (Điện tim, siêu âm ổ bụng, tuyến vú, tuyến giáp và tim)	04 bác sỹ, 06 KTV-DD; 01 CTXH	02 KTV-DD Điện tim (khoa Khám bệnh) 04 bác sỹ; 04 KTV (Khoa TDCN). CTXH phát số và hướng dẫn.
13	Xét nghiệm	02 sinh hoá, 01 huyết học	Khoa huyết học, Hoá sinh
14	Lấy mẫu	02-03 điều dưỡng; 01 lái xe	Phòng Điều dưỡng

			Phòng HCQT
15	Chỉ định cận lâm sàng, Tổng hợp, hành chính	04 cán bộ	02 khoa Khám bệnh 01 phòng Hành chính 01 TTBV,CSSK CB
16	Khám nội	03 bác sỹ	Khoa Khám bệnh chủ động hoặc phối hợp các đơn vị và cá nhân để cử nhân lực tham gia
17	Khám ngoại	01 bác sỹ	
18	Kết luận	03 bác sỹ và 03 thư kí BV HN Việt Xô	

(Nhân lực trong 01 ngày khám, 01 buổi lấy mẫu)